

Kỷ Yếu Công Chánh và Kỷ Yếu Cựu Sinh Viên

TỪ MINH TÂM

Năm 2000 có thể coi như một năm quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành về tình thân hữu của cả Công Chánh hải ngoại cũng như Công Chánh trong nước. Điển hình là sự ra đời của Kỷ Yếu Trường Cao Đẳng Công Chánh (xin viết tắt là KYCC) do Ái Hữu Công Chánh biên soạn và ấn hành, cũng như Kỷ Yếu Cựu Sinh Viên Xây Dựng, Cầu Đường, Thủy Lợi (xin viết tắt là KYCSV) do Khoa Kỹ Thuật Xây Dựng, Trường Đại Học Kỹ Thuật (tên hiện nay của Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ) ấn hành. Chúng tôi may mắn có cả hai quyển kỷ yếu nên xin viết đôi hàng nhận xét để giúp các bạn trong nước biết được sinh hoạt của ái hữu công chánh hải ngoại, còn các ái hữu ở hải ngoại cũng có dịp tìm hiểu về những thay đổi trong việc đào tạo kỹ sư công chánh trong nước sau năm 1975.

Nhận xét đầu tiên của chúng tôi là sự thân phục đối với cả hai ban biên tập, cũng như các cộng sự viên đã thành hình được những công trình để nối liền tình thân hữu giữa những đồng môn, do hoàn cảnh mà mỗi người một nơi. Kỷ yếu sẽ nhắc nhở bạn bè về những ngày cùng chung học tập dưới mái trường công chánh để cùng nhau tương thân tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau, hay ít ra cũng gợi lại chút ít kỷ niệm vui buồn



trong một giai đoạn của cuộc đời. Cả hai ban biên tập đã làm việc vất vả trong một thời gian khá dài để thực hiện hai kỷ yếu nói trên, công sức của các vị đó thật đáng trân trọng và khen ngợi. Bây giờ xin đi vào nhận xét hai tập kỷ yếu của chúng ta.

Về hình thức hai kỷ yếu đều được in ấn khá đẹp. KYCC dày hơn với 354 trang, KYCSV chỉ có 123 trang và một số trang quảng cáo. Cả hai đều có khổ gần bằng 8.5" x 11" giấy trắng. Các trang quảng cáo của KYCSV in khá đẹp cho thấy kỹ thuật in ở Việt Nam hiện nay khá tiến bộ.

Về nội dung KYCC có nội dung phong phú hơn với các mục về lịch sử hình thành của Trường Cao Đẳng Công Chánh qua các giai đoạn, danh sách các Giám Đốc, Ban Giảng Huấn và sinh viên các khóa, các bài viết của các ái hữu kể lại kỷ niệm những năm theo học, và phụ bản gồm những tài liệu liên quan đến Trường Cao Đẳng Công Chánh Đông Dương và Việt Nam cũng như các tài liệu tham khảo. KYCSV có hai phần chính là giới thiệu

Trường Đại Học Kỹ Thuật và giới thiệu Khoa Kỹ Thuật Xây Dựng. Trong phần hai có phần về chương trình đào tạo hiện nay, danh sách Ban Giảng Huấn và danh sách sinh viên từ niên khóa 1975 đến 1993.

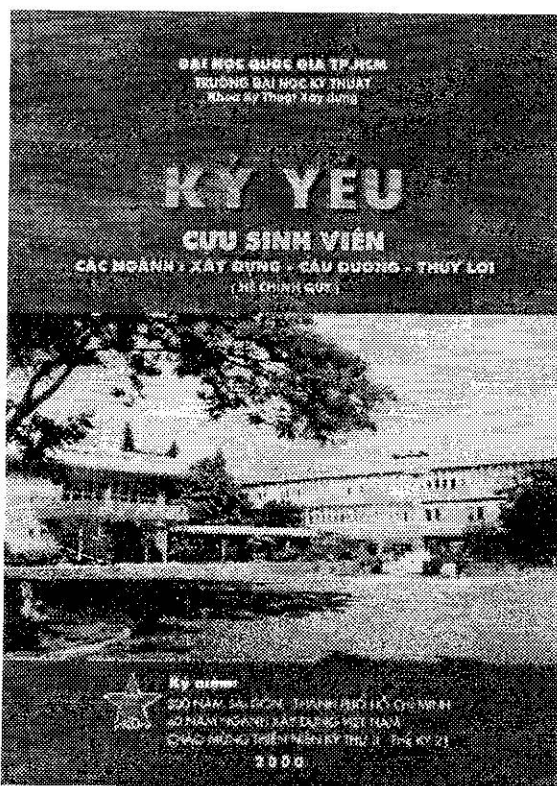
Nhận xét của chúng tôi là KYCC có tình hơn vì có nhiều bài viết của các ái hữu trên khắp thế giới, kể lại những câu chuyện về thầy trò, về bạn bè của các khóa, nhờ đó mọi người có dịp tìm hiểu sinh hoạt của các khóa trước và sau mình. Ngược lại KYCSV thì khô khan hơn vì không có bài viết của sinh viên, nhưng KYCSV lại rất đầy đủ về chương trình đào

tạo hiện nay vì Ban Biên Tập là các nhân viên giảng huấn trong Khoa Xây Dựng. Về tên gọi của KYCSV thì có lẽ chỉ nên viết là Kỹ Yếu Cự Sinh Viên Xây Dựng, vì nếu không dùng chữ Công Chánh thì nên dùng chữ Xây Dựng, chữ này đã hàm ý tất cả các ngành trong khoa xây dựng như cầu đường, thủy lợi, môi sinh, nền móng, kết cấu, trắc địa, công trình biển... Nếu gọi là Kỹ Yếu Cự Sinh Viên Xây Dựng, Cầu Đường, Thủy Lợi thì các sinh viên ngành khác có tên trong kỷ yếu sẽ... buồn. Mà không lẽ lại viết tên hết các ngành thì lại quá dài.

Nhờ KYCSV, chúng ta có thêm tin tức về tình hình đào tạo kỹ sư công chánh hiện nay. Sau năm 1975, ngành công chánh đổi tên là ngành xây dựng, còn ngành thủy lợi thì có thêm một khoa là Khoa Thủy Lợi. Đến năm 1991, Khoa Thủy Lợi nhập trở lại với Khoa Xây Dựng thành Khoa Kỹ Thuật Xây Dựng. Việc đào tạo trên căn bản theo hệ thống tín chỉ, sinh viên học khoảng 4.5 năm thì được cấp bằng "Kỹ Sư Xây Dựng". Ngoài ra, còn đào tạo các kỹ sư chuyên ngành là Kỹ Sư Công Chánh, Kỹ Sư Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp, Kỹ Sư Cầu Đường, Kỹ Sư Thủy Lợi - Thủy Điện, Kỹ Sư Trắc Địa - Bản Đồ. Về đào tạo sau đại học, Khoa Xây Dựng đào tạo cao học các ngành Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp, Công Trình Trên Nền Đất Yếu, Vật Liệu Xây Dựng, Địa Tin Học, Phụ Trách Cao Học Châu

Âu (EMMC), Cầu Đường (chuẩn bị mở). Sinh viên học chừng hai năm với khoảng 1200 giờ học (tương đương 80 tín chỉ) và là một luận án thì có bằng Thạc Sĩ. Năm 1997 có 31 Thạc Sĩ, năm 1998 có 28 Thạc Sĩ được nhận bằng. Trường cũng có đào tạo được 5 Tiến Sĩ Xây Dựng và hiện có 3 người đang là nghiên cứu sinh.

Ban Giảng Huấn được đào tạo từ nhiều nguồn khác nhau, trong và ngoài nước, có 113 cán bộ giảng dạy trong đó có 35 Tiến



Sĩ. 37 Thạc Sĩ, 41 Kỹ Sư. Riêng bạn bè khóa 15 nay đã có 3 Tiến Sĩ Xây Dựng là Nguyễn Văn Hiệp (tốt nghiệp Liên Xô), Bùi Công Thành (tốt nghiệp ở Bỉ) và Nguyễn Văn Đăng (tốt nghiệp tại Đại Học Kỹ Thuật TPHCM). Về Thạc Sĩ có Lê Hoàng Tuấn và Trần Tấn Quốc. Các khóa khác có Châu Ngọc Ẩn (Tiến Sĩ - Pháp), Nguyễn Ngọc Ẩn (Tiến Sĩ

- Nhật), Nguyễn Thị Phương (Tiến Sĩ - Pháp), Vũ Xuân Hòa (Tiến Sĩ - Pháp), Phạm Hồng Luân (Tiến Sĩ-Nga), và nhiều Thạc Sĩ như Trần Ngọc Bích, Trần Quang Hộ, Đặng Kỳ Minh, Lê Tuấn Khoa, Trà Thanh Phương...

Về số lượng đào tạo, hiện nay Trường Đại Học Kỹ Thuật tuyển hằng năm tới 2.500 sinh viên các ngành. Số lượng cho ngành công chánh ra trường năm 1992 theo KYCSV là 383 kỹ sư cho các ngành cầu đường, xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình biển, môi sinh, trắc địa, vật liệu xây dựng. Trong khi đó cơ sở vật chất của Khoa Xây Dựng, nhất là Phòng Thí Nghiệm chỉ tăng thêm có Phòng Thí Nghiệm Công Trình và Phòng Thực Tập Cơ Học (dạy các phần mềm ứng dụng cho máy vi tính. Có lẽ các Phòng Thí Nghiệm bị quá tải trong tình trạng hiện nay. Về quan hệ quốc tế, Khoa Xây Dựng hiện nay có hợp tác với nhiều nước như Bỉ, Pháp, Nga, Canada, Nhật để hợp tác trong việc đào tạo sau đại học.

Một khuyết điểm của KYCSV là chỉ nói thoáng qua những chuyển biến của Khoa Xây Dựng từ năm 1975 đến nay nên người đọc dễ có thắc mắc về giai đoạn nói trên, một giai đoạn nhiều thăng trầm của ngành công chánh. Nếu có những bài viết về các khóa học trong thời gian này có lẽ sẽ giúp độc giả hình dung được đôi chút về sự phát triển của Khoa Xây Dựng trong thời gian này.